TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **37/**2021/HS-PT
Ngày 23/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Bùi Trọng Danh**
Các Thẩm phán: Ông **Trần Minh Long**
Bà **Đỗ Thị Thúy Năng**

***- Thư ký phiên toà*:** Bà **Nguyễn Thị Na** – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lương Hồng Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 23/4/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/TLHS-PT ngày 25 tháng 2 năm 2021 đối với bị cáo Trần Hữu E do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số:05/2021/HS-ST ngày 18/1/2021 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **TRẦN HỮU E**, sinh năm 1964 tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 45 phường N, quận C, TP Đà Nẵng; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trần T (chết) và bà Lê Thị L (sống); vợ là Lê Thị H và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 25/07/1990, xuất cảnh trái phép và trở về từ Hồng Kông ngày 21/02/1995.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 18/03/2020, Trần Hữu E có giấy phép lái xe hạng C số 480960482676 điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Vios dán nhãn taxi Vinasun BKS: 43A-312.83 đi đón khách trên đường T theo hướng đường C đi về hướng mỏ đá L. Đi đến đoạn trước số nhà 304 đường T thuộc phường P, quận L, TP Đà Nẵng, E quan sát thấy phía trước có xe mô tô hiệu Honda Airblade BKS: 43C1-154.04 do Nguyễn Bá T điều khiển đang chạy phía trước cùng đường nhưng E vẫn điều khiển xe ô tô 43A-312.83 vượt về bên trái xe mô tô BKS: 43C1-154.04 làm mặt ngoài cửa sau bên phải xe ô tô và chạm với đoạn đầu tay cầm lái bên trái của xe mô tô làm ông Nguyễn Bá T và xe ngã xuống đường.

Sau khi tai nạn xảy ra, Trần Hữu E nghe tiếng va chạm nên đã cho xe dừng lại sát mép đường nhựa bên phải theo chiều đi, xuống xe kiểm tra, quan sát thấy có người bị thương nằm trên mặt đường đã hỗ trợ cùng người dân sơ cứu nạn nhân, cho đến khi xe cứu thương đến đưa nạn nhân đi cấp cứu. Sau đó, E đã điều khiển xe ô tô BKS: 43A-312.83 bỏ đi khỏi hiện trường nhằm mục đích trốn tránh trách nhiệm và tiếp tục đi đón khách. Sau khi xác minh đặc điểm phương tiện tại hiện trường, cơ quan công an đã gọi điện thoại yêu cầu bị cáo mới điều khiển phương tiện quay lại hiện trường. Hậu quả, ông Nguyễn Bá T bị thương được đưa đi cấp cứu đến 10 giờ 15 phút ngày 22/03/2020 thì tử vong; 02 xe mô tô BKS: 43C1-154.04 và ô tô BKS: 43A-312.83 bị hư hỏng.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 18/03/2020 tại trước số nhà 304 đường T, phường P, quận L, TP Đà Nẵng trong điều kiện trời râm mát, mặt đường khô ráo. Tình trạng hiện trường còn lại chiếc xe mô tô BKS: 43C1-154.04 ngã trên mặt đường nhựa, nạn nhân được đưa đi cấp cứu không vạch dấu để lại.

Hiện trạng của đoạn đường xảy ra tai nạn: Đường T nơi xảy ra tai nạn rộng 10m50, có vạch sơn kẻ đường dài không liên tục chia mặt đường thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau, mỗi phần đường rộng 5m2, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, khu vực xảy ra tai nạn là đoạn đang cong về bên trái theo hướng đường C về hướng L, tầm nhìn không bị che khuất.

Chọn mốc hiện trường vụ tai nạn giao thông là trụ đèn chiếu sáng kí hiệu CS.T2-19 được đặt trên vỉa hè bên trái của đường T theo hướng đường C về L và đo vào trục bánh trước xe mô tô 43C1-154.04 là 10m40. Các số đo được đo vuông góc và mép chuẩn hiện trường vụ tai nạn là mép đường nhựa bên phải đường T theo hướng đường C về hướng L.

Sau khi tai nạn xảy ra, hiện trường để lại như sau:

Vết (1) Chiếc xe mô tô BKS 43C1-154.04 ngã nghiêng bên trái trên mặt đường nhựa, đầu xe quay về hướng mép bên trái đường T theo hướng đường C về hướng

L, trục bánh trước đo vào máy chuẩn là 1m90, trục bánh sau đo vào mép chuẩn là 0m70.

Vết (2) 01 (một) vết xước nhựa đường dài không liên tục, dài 14m20, đầu vết xước đo vào mép chuẩn là 3m10, cuối vết xước trùng với mặt tiếp xúc giữa mặt đường nhựa và mặt ngoài bậc để chân trước bên trái của xe mô tô BKS: 43C1-154.04.

Tại hiện trường ngoài các dấu vết trên không ghi nhận thêm gì khác.

Kết quả khám nghiệm phương tiện thể hiện:

+ Đối với xe mô tô BKS 43C1-154.04:

Vết (1): Đoạn đầu tay cầm tay cầm lái bên trái có vết va chạm làm bào mòn kim loại trên diện 1,5cm x 1cm, điểm thấp nhất cách đất 95cm.

Mặt ngoài đoạn đầu phần có gắn vít của tay cầm lái bên trái có để lại chất nhựa (nilong) màu đỏ trắng nghi của phương tiện liên quan, điểm thấp nhất cách đất 95cm.

Mặt trước đoạn đầu tay thắng bên trái có vết va chạm làm bào mòn kim loại diện 1cm x 1cm.

Vết (2): Mặt ngoài bên trái manh chắn gió bên trái có chùm dấu vết không liên tục làm bào mòn nhựa trên diện 30cm x 20cm, điểm thấp nhất cách đất 50cm và cách trục giữa bánh trước xe mô tô 40cm.

Vết (3): Mặt ngoài hông bên trái bậc để chân phía trước bên trái xe mô tô có vết va chạm làm bào mòn nhựa trên diện 34cm x 3cm, điểm thấp nhất cách đất 20cm.

Vết (4): Mặt ngoài bên trái nhựa ốp bảo vệ hông bên trái, phía sau xe có vết làm bào mòn nhựa trên diện 25cm x 5m, điểm thấp nhất cách đất 53cm.

Vết (5): Phần gác chân người ngồi sau bên trái bị gãy rơi ra ngoài.

Vết (6): Đoạn sau cùng mặt ngoài hông bên trái ốp nhựa bảo vệ hông bên trái xe có vết xước nhựa dài 20cm, điểm thấp nhất cách đất 69cm, bề mặt dấu vết có lưu lại vết sơn trắng, nghi của phương tiện liên quan.

Vết (7): Mặt ngoài đoạn trước bên trái tay cầm người ngồi sau có vết va chạm làm bào mòn kim loại trên diện 5cm x 1cm, điểm thấp nhất cách đất 93cm.

Kỹ thuật an toàn phương tiện; hệ thống lái, phanh ga, đồng hồ hoạt động bình thường.

+ Đối với xe ô tô taxi Vinasun BKS: 43A-312.83:

Vết (1): Mặt ngoài đoạn giữa cánh cửa sau bên phải (có dán tE nhựa nilong màu đỏ) có vết va chạm làm bào mòn nilong không liên tục dài 20cm có chiều hướng từ trước về sau, khởi điểm cách đất 95cm, cuối vết cách đất 8cm.

Vết (2): Mặt ngoài đoạn sau ốp kim loại màu trắng bảo vệ hông bên phải phía sau xe có vết làm xước kim loại không liên tục trên diện 10cm x 1cm, điểm thấp nhất cách đất 70cm, tại đây để lại sơn màu đỏ nghi của xe liên quan.

Vết (3): Mặt ngoài hông bên phải đoạn ngoài cùng mâm bánh sau bên phải xe ô tô có vết làm bào mòn kim loại dài 20cm và có chiều hướng ngược chiều kim đồng hồ, khởi điểm yết cách trục giữa 13cm.

Kỹ thuận an toàn phương tiện:

-Hệ thống phanh: Cho xe chạy không tải ở vận tốc 30km/h trên mặt đường nhựa bằng phẳng, ngắt động cơ khỏi hệ thống truyền lực, đạp phanh đều hết hành trình và giữ bàn đạp phanh tới khi xe dừng hẳn, không để lại vết su lốp in trên mặt đường.

- Hệ thống lái, treo, côn, ga, đồng hồ, đèn, còi, gương, gạt nước,... hoạt động bình thường.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 23/GĐ-PY ngày 27/03/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định: Nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Bá T là đa chấn thương. Nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Bá T tại thời điểm nhập viện cấp cứu tại bệnh viện là: 47,1 mmol/ (-217 mg/100ml).

Tại Bản án sơ thẩm số: 05/2021/HS-ST ngày 18/1/2021 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

- *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Trần Hữu E phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".*

Về hình phạt:

- *Căn cứ:* điểm c khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hữu E 03 (*ba) năm 03 (ba)* tháng tù về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo Bản án.

Ngày 21 tháng 1 năm 2021 bị cáo Trần Hữu E có đơn kháng cáo với nội dung: Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là quá nặng, nên đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hữu E giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Hữu E theo đúng thủ tục tố tụng và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2021/HS-ST ngày 18/1/2021 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật; bị cáo có nhân thân xấu. Sau khi xử sơ thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị cáo Trần Hữu E giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đơn kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Hữu E đã khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 18/03/2020, Trần Hữu E có giấy phép lái xe hạng C số 480960482676 điều khiển xe ô tô taxi Vinasun BKS: 43A-312.83 đi trên đường T theo hướng đường C đi về L. Khi đến trước số nhà 304 đường T thuộc phường P, quận L, TP Đà Nẵng, E điều khiển xe vượt xe mô tô hiệu Honda Airblade BKS: 43C1-154.04 do ông Nguyễn Bá T điều khiển. Do không phát cảnh báo đèn, còi và không chờ phương tiện phía trước tránh về bên phải nên xe do E điều khiển đã tông vào xe 43C1-154.04 làm ông Nguyễn Bá T ngã xuống đường, đa chấn thương và tử vong. Sau khi gây tai nạn xảy ra, Trần Hữu E điều khiển xe bỏ trốn khỏi hiện trường. Do đó, bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* là đúng pháp luật, không oan cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng mức hình phạt tù mà Tòa án sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là quá nặng, hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn, bị cáo có mẹ già yếu bệnh tật, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nên xin HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo cải tạo tốt, sớm được đoàn tụ với gia đình.

[2]. Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Trần Hữu E, HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đồng thời áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 03 năm 3 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử

không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo Trần Hữu E phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Căn cứ vào***: Điểm a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

* Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Hữu E, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

- *Căn cứ:* điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017)

Xử phạt: Bị cáo **Trần Hữu E**: **03** ***(ba)*** năm ***03 (ba)*** tháng tù về tội *" Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. *Về án phí:* Buộc bị cáo Trần Hữu E phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- CQCSĐT Công an quận Cẩm Lệ;
- Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ;
- Vụ GĐKT I – TAND tối cao;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Trọng Danh